TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ LONG KHÁNH** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **44**/2021/HS-ST
Ngày: 28-4-2021.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LONG KHÁNH, TỈNH ĐỒNG NAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Trường

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Võ Thị Dung

Bà Nguyễn Thúy Phượng

Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Long Khánh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Dương - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 4 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 31/2021/HSST ngày 02 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 43/2021/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 4 năm 2021 đối với bị cáo:

Đ H C, sinh năm 1994, tại tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Lao động tự do; Nơi cư trú: ấp 1, xã B L, thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai; Giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 10/12; con ông Đỗ H T, sinh năm 1964 (Đã chết) và bà Ng T H, sinh năm 1968; Có vợ: Ng V B N, sinh năm 1996 và 02 con: Đỗ T Ph, sinh năm 2015 và Đỗ H Ph, sinh năm 2020; Tiền án: Không; Tiền sự: Không

Bị cáo bị áp dụng biện pháp tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/9/2020 tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Long Khánh. Ngày 03/02/2021 bị cáo được thay thế biện pháp ngăn chặn tạm giam bằng biện pháp bảo lĩnh đến nay. *(Bị cáo có mặt)*

- Người làm chứng:

1. H T H, sinh năm 1997

2. Võ Đ Kh, sinh năm 1989

Cùng nơi cư trú: Ấp 4, xã B, thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai.

3. L V T, sinh năm 1994

Nơi cư trú: Ấp 1, xã B, thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai.

4. Ng Th Ng T, sinh năm 1992

Nơi cư trú: Số nhà 123/2/13 đường K, khu phố 2, phường X, thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai.

5. Ph Th T Nn, sinh năm 1998

Nơi cư trú: Ấp X M, xã V, huyện T, tỉnh Long An

6. Ng Th Th Tr, sinh năm 1996

Nơi cư trú: Thôn 5, xã Đ P, huyện T L, tỉnh Bình Thuận.

(Người làm chứng vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đỗ H C là đối tượng nghiện ma túy từ năm 2020 đến nay. Ngày 20/9/2020, Cường lên thành phố Hồ Chí Minh gặp 01 người đàn ông tên Duy (không rõ nhân thân lai lịch cụ thể) mua 3.000.000 đồng được một bịch ma túy rồi mang về nhà tại ấp 1, xã B, thành phố Long Khánh cất giấu để sử dụng dần.

Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 27/9/2020, Đỗ H C, Huỳnh T H, sinh năm 1997, ngụ khu phố C, phường X, thành phố Long Khánh; Võ Đ Kh, sinh năm 1989; Lê V T, sinh năm 1994, cùng ngụ xã B, thành phố Long Khánh cùng nhau ăn nhậu tại rẫy nhà của T, được một lúc thì C về trước. Đến khoảng 18 giờ 15 phút cùng ngày cả nhóm nhậu xong và rủ nhau đến quán Karaoke Vip 10, ở số 7A Ng, phường X, thành phố Long Khánh để hát Karaoke. Trên đường đi H gọi điện, rủ C đi hát karaoke thì C đồng ý rồi. Khi đến quán cả nhóm thuê phòng Vip 9 để hát, uống bia và gọi thêm 3 tiếp viên nữ gồm Ph Th TN, sinh năm 1998, ngụ xã Vĩnh Châu A, huyện Tân Hưng, tỉnh Long An; Ng Th Ng Tr sinh năm 1992, ngụ 123/2/13 K T, phường X, thành phố Long Khánh; Nguyễn Th Th Tr, sinh năm 1999, ngụ xã Đ, huyện T, tỉnh Bình Thuận đến để rót bia và bấm bài hát. Lúc này, thấy hưng phấn nên C lấy 01 bịch ma túy từ trong người ra một ít đổ vào 01 chiếc dĩa đựng mực khô, số còn lại cất vào ví da bỏ trong túi quần, tiếp đó C lấy tờ tiền polime mệnh giá 10.000 đồng cuốn tròn và kẻ ma túy ra thành 06 đường. C sử dụng hết 04 đường, còn lại 02 đường để lại trên bàn. Thấy C sử dụng ma túy nên Huy, Nguyên, Trâm, Trang mỗi người tự ý sử dụng một ít; riêng Khánh, Tâm chỉ ngồi chơi hát Karaoke không sử dụng ma túy. Đến khoảng 20 giờ ngày 27/9/2020, Công an thành phố Long Khánh vào kiểm tra phát hiện, bắt quả tang, thu giữ trên bàn 01 dĩa nhựa màu trắng; 01 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng quấn tròn; 01 thẻ nhựa màu trắng và 01 bịch nylong bên trong có chứa chất bột màu trắng được để trong ví trên người Cường.

Tại bản kết luận giám định số 2289/KLGĐ-PC09 ngày 02/10/2020, Phòng kỹ thuật hình sự Công anh tỉnh Đồng Nai kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 2,3381 gam, loại: Methamphetamine và Ketamine.

Tại bản kết luận giám định số 6493/C09B ngày 21/01/2021, Phân viện Khoa học Hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

- Mẫu M gửi giám định là ma túy loại Methamphetamine; Ketamine. Hàm lượng Methamphetamine là 19,3%. Hàm lượng Ketamine là 57,6%.

- Căn cứ Kết luận số 2289/KLGĐ-PC09 ngày 02/10/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai, khối lượng Methamphetamine là 0,4513 gam và khối lượng của Ketamine là 1,3467 gam.

Vật chứng thu giữ: Toàn bộ mẫu vật sau giám định được hoàn lại trong niêm phong số 6493/C09B; 01 ví da; 01 thẻ nhựa trắng; 01 dĩa nhựa trắng và 01 tờ tiền Polime mệnh giá 10.000 đồng. Hiện đã chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự thành phố Long Khánh và Kho bạc Nhà nước thành phố Long Khánh theo quy định của pháp luật.

Tại bản Cáo trạng số: 29/CT-VKSLK ngày 22/3/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Khánh đã truy tố bị cáo Đỗ H C về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay:

* Bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

* Người làm chứng vắng mặt nên không có lời trình bày, Hội đồng xét xử công bố lời khai của họ tại cơ quan điều tra.

* Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên toà vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi phạm tội của bị cáo như nội dung bản cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo: 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

- Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy gói niêm phong số 6493/C09B của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Đồng Nai; 01 ví da; 01 thẻ nhựa trắng; 01 dĩa nhựa trắng. Sung vào Công quỹ Nhà nước 01 tờ tiền Polime mệnh giá 10.000 đồng.

* Trước khi Hội đồng xét xử nghị án, bị cáo nói sau cùng: Bị cáo nhận thấy hành vi của mình là sai, bị cáo rất ân hận, kính xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm về với gia đình lo cho vợ và con nhỏ.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người

tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về sự vắng mặt của người liên quan đến vụ án: Tại phiên tòa những người làm chứng vắng mặt nhưng cơ quan điều tra đã xác minh, làm việc nên việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xét xử. Do đó, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại các Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Về tội danh và điều luật áp dụng: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án thể hiện:

Vào khoảng 20 giờ 00 phút ngày 27/9/2020, tại phòng Vip 9 quán Karaoke Vip 10, tại số nhà 7A N, phường X, thành phố Long Khánh, Công an thành phố Long Khánh bắt quả tang Đỗ H C có hành vi tàng trữ 0,4513 gam loại Methamphetamine và 1,3467 gam loại Ketamine để sử dụng.

Trong vụ án này, thu giữ 02 chất ma túy là Methamphetamine và Ketamine được quy định tại điểm c, g khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự nên áp dụng khoản 2 Điều 5 Nghị định 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số Điều của Bộ luật Hình sự năm 2015 thì tổng tỷ lệ % khối lượng các chất ma túy là 9,026% + 6,7335% = 15,759%. Như vậy, tổng khối lượng của 02 chất ma túy trên thuộc trường hợp theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Từ đó có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Đỗ H C phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Do vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo như trên là có cơ sở, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Xét tính chất, mức độ của hành vi của bị cáo:

Bị cáo là thanh niên đã trưởng thành đã ý thức được những tác hại khi nghiện ma túy mang lại nhưng bị cáo đã không từ bỏ mà có hành vi tàng trữ để có ma túy sử dụng thỏa mãn cho nhu cầu cá nhân. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền về quản lý các chất ma túy của Nhà Nước, gây tác hại đến sức khỏe, làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến an ninh, trật tự xã hội, hơn nữa ma túy còn là tác nhân, tiền đề cho những loại tội phạm khác.

[5] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân và hình phạt đối với bị cáo:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo là lao động chính trong gia đình là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và chưa có tiền án, tiền sự.

Căn cứ vào hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét cần áp dụng mức án nghiêm buộc phải cách ly

bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo đồng thời có tác dụng chung trong việc đấu tranh và phòng ngừa tội phạm.

[6] Về đối tượng có liên quan trong vụ án:

Đối với người đàn ông tên Duy, người đã bán ma túy cho Cường hiện nay chưa xác định rõ nhân thân, lai lịch cụ thể. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Long Khánh sẽ tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau.

Đối với H T H, đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nên Công an thành phố Long Khánh đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là đúng quy định. Riêng đối với Nguyễn Thị N T, Phan Th T Ng và Nguyễn Th Th Tr đều khai nhận có sử dụng trái phép chất ma túy nhưng tiến hành thử test nhanh kết quả 02 lần đều âm tính nên không đủ căn cứ để xử lý hành hành chính.

Đối với ông Phạm H M, sinh năm 1956, ngụ 51 N, phường X, thành phố Long Khánh (là chủ cơ sở kinh doanh Karaoke 10), không biết các đối tượng sử dụng ma túy nên không xử lý hình sự, Công an thành phố Long Khánh đã chuyển hồ sơ đến Ủy ban nhân dân thành phố Long Khánh ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp.

[7] Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy gói niêm phong số 6493/C09B của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Đồng Nai; 01 ví da; 01 thẻ nhựa trắng; 01 dĩa nhựa trắng. Sung vào Công quỹ Nhà nước 01 tờ tiền Polime mệnh giá 10.000 đồng.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Khánh phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo **Đỗ H C** phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Đỗ H C 01 (Một) năm 02 (Hai) tháng tù. Thời hạn tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/9/2020 đến ngày 03/02/2021.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Tịch thu tiêu hủy gói niêm phong số 6493/C09B của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Đồng Nai tên đối tượng Đỗ H C; 01 ví da; 01 thẻ nhựa trắng; 01 dĩa nhựa trắng. Sung vào Công quỹ Nhà nước 01 tờ tiền Polime mệnh giá 10.000 đồng theo Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 26/3/2021.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/3/2021 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2, Điều 136 của Bộ Luật tố tụng hình sự; Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Đỗ H C phải nộp 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo đối với Bản án: Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- Sở tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- VKSND TP. Long Khánh;
- Công an TP. Long Khánh;
- THADS TP. Long Khánh;
- Bị cáo;
- Lưu HS;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Ngọc Trường